

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD TRANSALS XL 750

Sơ đồ EPC · CATALOGUE TRANSALP XL 750 2023 · Dùng cho HONDA TRANSALS XL 750 (2023)

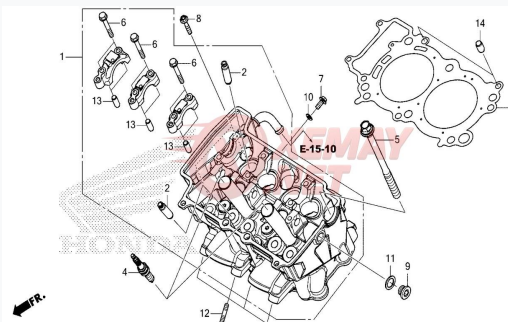
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-transals-xl-750--EPCNND0V0000913> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 14 chi tiết	Có giá tham khảo: 14/14	Tổng giá trị: 24,769,336đ
--------------------------------------	--------------------------------	----------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD TRANSALS XL 750

Mã EPC	EPCNND0V0000913
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	TRANSALS XL 750
Năm SX	2023
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE TRANSALP XL 750 2023
Số phụ tùng	14 chi tiết
Tổng giá trị	24,769,336đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (14 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD TRANSALS XL 750**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cụm đầu quy lát 12010-MLB-D00 HONDA	12010MLBD00	1	22,341,934đ
2	Dẫn hướng xu páp hút 12204-HL4-305 HONDA REBEL 1100	12204HL4305	1	335,116đ
3	Gioăng đầu quy lát 12251-MLB-D01 HONDA	12251MLBD01	1	616,544đ
4	Bugì SILMAR8A9S 31909-MJP-G51 HONDA REBEL 1100	31909MJPG51	1	706,016đ
5	Bu lông có vòng đệm 12X163 90007-MLB-D00 HONDA	90007MLBD00	1	225,337đ
6	Bu lông 6x45.5 90017-MA6-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90017MA6000	1	36,008đ
7	Bu lông 6x14 90028-GHB-630 HONDA CB 1000	90028GHB630	1	56,218đ
8	Bu lông 6x32 90028-GHB-710 HONDA	90028GHB710	1	58,465đ
9	Bu lông 14mm 90032-MJP-G50 HONDA REBEL 1100	90032MJPG50	1	283,330đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
10	Vòng đệm kín 6.5mm 90463-ML7-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110, WINNER R	90463ML7000	1	18,090đ
11	Vòng đệm 14mm 90544-KF0-000 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, SUPER CUB, WAVE 110	90544KF0000	1	21,708đ
12	Bu lông cấy 8x25 92900-080-250B HONDA REBEL 1100	92900080250B	1	30,772đ
13	Chốt định vị 8x20 94301-08200 HONDA LEAD, SH, SPACY	9430108200	1	18,090đ
14	Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9430110160	1	21,708đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng TRANSALS XL 750](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-transals-xl-750--EPCNND0V0000913> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD TRANSALS XL 750 (EPCNND0V0000913). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-transals-xl-750--EPCNND0V0000913>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD TRANSALS XL 750 (EPCNND0V0000913)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-transals-xl-750--EPCNND0V0000913>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD TRANSALS XL 750 (EPCNND0V0000913)."

Cập nhật 2026-08-06.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-cylinder-head-transals-xl-750--EPCNND0V0000913>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-2 CYLINDER HEAD
TRANSALS XL 750 (EPCNND0V0000913)

Cập nhật lần cuối

06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.